

Số: 103/2019/ QĐST-HNGĐ

Hoàn Kiếm, ngày 28 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào Điều 212, 396 và 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;
Căn cứ vào Điều 36 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí
Tòa án ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình về “Yêu cầu công nhận
Thận tình ly hôn” thụ lý số số 93/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2019,
gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu

* Anh **Đỗ Văn T** - Sinh năm: 1981

Hộ khẩu thường trú: số 19 phố Y, phường Z, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội. Hiện ở tại: số 7 ngõ 339 phố X, phường X, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

* Chị **Phạm Thị TH** - Sinh năm: 1980

Hộ khẩu thường trú: số 19 phố Y, phường Z, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội. Hiện ở tại: số 7 ngõ 339 phố X, phường X, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: anh Đỗ Văn T và chị Phạm Thị TH kết hôn tự nguyện, đăng
ký kết hôn ngày 29 tháng 6 năm 2006 tại Ủy ban nhân dân phường Z, quận Hoàn
Kiếm, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 98, quyển số 01/2006. Đây là
hôn nhân hợp pháp.

[1.1]. Việc thỏa thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi
trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm
2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức
xã hội.

[2]. Về con chung: Anh chị có 03 con chung tên là Đỗ Thị C, sinh ngày
25/9/2006; Đỗ Thị N, sinh ngày 15/7/2010 và Đỗ Văn M, sinh ngày 07/6/2015.

Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn, chị TH là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm
sóc, giáo dục cả 03 cháu Đỗ Thị C, Đỗ Thị N và Đỗ Văn M. Anh T cấp dưỡng nuôi

các con là 6.000.000đồng/tháng (mỗi con là 2.000.000đồng/tháng) kể từ tháng 06/2019 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Anh T, chị TH trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4]. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

[5]. Việc ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về con chung, tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung giữa anh Đỗ Văn T và chị Phạm Thị TH là có căn cứ, được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Văn T và chị Phạm Thị Hoài TH.

II. Về con chung: Anh chị có 03 con chung tên là Đỗ Thị C, sinh ngày 25/9/2006; Đỗ Thị N, sinh ngày 15/7/2010 và Đỗ Văn M, sinh ngày 07/6/2015.

Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn, chị TH là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 03 cháu Đỗ Thị C, Đỗ Thị N và Đỗ Văn M. Anh T cấp dưỡng nuôi các con là 6.000.000 đồng/tháng (mỗi con là 2.000.000 đồng/tháng) kể từ tháng 06/2019 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

III. Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Anh T, chị TH trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

IV. Lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị TH tự nguyện chịu cả số tiền 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí lệ phí Tòa án chị TH đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm ngày 22/4/2019, số biên lai AA/2016/0002974.

V. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Z;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

NGUYỄN TH HÀ